

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DS-ST

Ngày: 26-8-2022

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Công Tài

Các hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Tứ và bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hòa – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 8 năm 2022 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-DS ngày 10-8-2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị, sinh năm: 1973 – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1984 – vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn K, huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị T trình bày: Vào ngày 19-6-2021 tôi có cho chị Nguyễn Thị Hồng L vay số tiền 1.080.000.000đồng, với lãi suất 2%/01 tháng, thời hạn trả nợ là ngày 19-12-2021 chị L sẽ trả toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi. Đến ngày 01-7-2021 chị L trả được 175.000.000đồng và chị L trả lần hai được 40.000.000đồng (không nhớ ngày tháng), tổng số tiền chị L đã trả được 215.000.000đồng tiền gốc. Hiện nay chị L còn nợ tôi 865.000.000đồng tiền gốc, tôi có yêu cầu chị L trả thành nhiều đợt, nếu chị L không đồng ý thì đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và buộc chị L phải trả một lần hết số tiền gốc là 865.000.000đồng.

Đối với số tiền lãi suất thì trong đơn khởi kiện chị T có yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị L phải trả tiền lãi suất theo quy định của pháp luật kể tính từ ngày 01-7-2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm. Nay chị T có đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với chị L về tiền lãi suất.

Nay chị T yêu cầu Tòa án buộc chị Nguyễn Thị Hồng L phải trả cho chị số tiền gốc là 865.000.000đồng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Thị Hồng L ý kiến trình bày: Vào ngày 19-6-2021 chị có vay của chị Tám số tiền 1.080.000.000đồng, với lãi suất 2%/01 tháng, thời hạn trả nợ là ngày 19-12-2021 chị L sẽ trả toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi. Đến ngày 01-7-2021 chị L trả được 175.000.000đồng và chị L trả lần hai được 40.000.000đồng (không nhớ ngày tháng năm), tổng số tiền chị L đã trả được 215.000.000đồng tiền gốc. Hiện nay chị L thừa nhận còn nợ chị T 865.000.000đồng tiền gốc. Nay chị T khởi kiện yêu cầu chị phải trả cho chị T số tiền gốc là 865.000.000đồng và tiền lãi suất thì chị đồng ý trả cho chị T. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên chưa có tiền trả cho chị T một lần được. Đối với số tiền lãi suất thì chị L xin chị T là không trả vì điều kiện kinh tế quá khó khăn.

Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Phát biểu ý kiến về nội dung vụ án: Chị T khởi kiện chị L, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị L phải trả cho chị T số tiền 865.000.000đồng tiền gốc và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật, thời gian tính lãi suất tính từ ngày 01-7-2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm. Quá trình giải quyết vụ án chị L thừa nhận còn nợ chị T số tiền gốc là 865.000.000đồng. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên chị L chưa có tiền trả cho chị T một lần được. Đối với số tiền lãi suất thì trong đơn khởi kiện chị T có yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị L phải trả tiền lãi suất theo quy định của pháp luật kể tính từ ngày 01-7-2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa chị T có đơn tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với chị L về tiền lãi suất.

Từ những chứng cứ và phân tích nêu trên, có đủ cơ sở yêu cầu khởi kiện của chị T đối với chị L là có căn cứ, cần được chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 470 của Bộ luật dân sự, tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T, buộc chị L phải trả cho chị T số tiền gốc là 865.000.000đồng. Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện chị Nguyễn Thị T đối với yêu cầu tiền lãi suất đã rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị T là nguyên đơn và chị Nguyễn Thị Hồng L là bị đơn trong vụ án điều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Hồng L là bị đơn trong vụ án có địa chỉ thường trú và đang sinh sống tại tổ dân phố B, thị trấn K, huyện Đắc R, tỉnh Đắc Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông là nơi bị đơn cư trú, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Căn cứ yêu cầu khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật đang có tranh chấp yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung tranh chấp: Theo đơn khởi kiện chị T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc chị L phải trả cho chị T số tiền 865.000.000đồng tiền gốc và tiền lãi suất theo quy định của pháp luật, thời gian tính lãi suất tính từ ngày 01-7-2021 cho đến khi xét xử sơ thẩm. Quá trình giải quyết vụ án chị L thừa nhận còn nợ chị T số tiền gốc là 865.000.000đồng và tiền lãi suất. Tuy nhiên, do điều kiện khó khăn nên tôi chưa có tiền trả cho chị T một lần được, các đương sự thống nhất được số tiền nợ gốc là 865.000.000đồng nhưng không thống nhất được thời gian trả.

[2.1]. Xét về yêu cầu khởi kiện của chị T, Hội đồng xét xử nhận định: Hợp đồng vay (giấy cho vay) ngày 19-6-2021 giữa chị T với chị L theo đó chị L vay số tiền 1.080.000.000đồng, với lãi suất 2%/01 tháng, thời hạn trả nợ là ngày 19-12-2021 chị L sẽ trả toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi, chị L cũng đã thừa nhận có vay và còn nợ tiền gốc và tiền lãi suất của chị T là có thật. Việc thỏa thuận những nội dung trong hợp đồng vay giữa chị T với chị L là hoàn toàn tự nguyện, các chủ thể đều có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tại thời điểm giao dịch, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Tại Điều 463 của Bộ luật dân sự quy định *“Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định”*. Về hiệu lực của hợp đồng được quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 401 của Bộ luật dân sự, khoản 1: *“Hợp đồng được giao kết hợp pháp có hiệu lực từ thời điểm giao kết, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật liên quan có quy định khác”*, khoản 2: *“Từ thời điểm giao kết hợp đồng có hiệu lực, các bên phải thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với nhau theo cam kết. Hợp đồng chỉ có thể bị sửa đổi hoặc hủy bỏ theo thỏa thuận của các bên hoặc theo quy định của pháp luật”*. Như vậy, hợp đồng vẫn có hiệu lực pháp luật, vì không có sự thỏa thuận nào khác cũng như sửa đổi, hủy bỏ hợp đồng nên các bên phải thực hiện hợp đồng theo cam kết.

[2.2]. Về thời hạn trả nợ: Hợp đồng vay (giấy cho vay) ngày 19-6-2021 giữa chị T với chị L thỏa thuận thời hạn trả nợ là ngày 19-12-2021 chị L sẽ trả toàn bộ số tiền gốc và tiền lãi nhưng đến ngày 01-7-2021 chị L trả được 175.000.000đồng và

chị L trả lần hai được 40.000.000đồng (không nhớ ngày tháng năm), tổng số tiền chị L đã trả được 215.000.000đồng tiền gốc, đây là việc thực hiện hợp đồng vay có kỳ hạn, được quy định tại khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự, cụ thể “*Đối với hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi thì bên vay có quyền trả lại tài sản trước kỳ hạn, nhưng phải trả toàn bộ lãi theo kỳ hạn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác*”. Đến hạn chị L không trả và các bên không có thỏa thuận thời hạn trả nợ nào khác. Như vậy, chị L đã vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ trả nợ, theo quy định khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định “*Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác*”.

[2.3]. Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đã thống nhất về số tiền gốc còn nợ là 865.000.000đồng, nhưng không thống nhất được thời gian trả.

[3]. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của chị T đối với số tiền lãi suất là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị T đối với yêu cầu về số tiền lãi suất đã rút.

[4]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

[5]. Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với chị Nguyễn Thị Hồng L. Buộc chị Nguyễn Thị Hồng L phải trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền tiền gốc là 865.000.000đồng.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của chị Nguyễn Thị T được chấp nhận nên chị Nguyễn Thị Hồng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 37.950.000đồng theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 19.575.000đồng đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0004816 ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 401, Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với chị Nguyễn Thị Hồng L. Buộc chị Nguyễn Thị Hồng L phải trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền gốc là 865.000.000đồng.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng chị Nguyễn Thị Hồng L còn phải trả cho chị Nguyễn Thị T tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện chị Nguyễn Thị T đối với yêu cầu tiền lãi suất đã rút.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Nguyễn Thị Hồng L phải nộp 37.950.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị T số tiền 19.575.000đồng đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0004816 ngày 01 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk R, tỉnh Đắk Nông.

4. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Công Tài